

Số: /BC-TrH

Vĩnh An, ngày 20 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác chuyên môn
HKI năm học 2023-2024

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng;
Thực hiện các văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ năm học, công tác chuyên môn của Phòng GD&ĐT Vĩnh Bảo và Sở GD&ĐT Hải Phòng năm học 2023-2024;
Bộ phận chuyên môn Trường THCS Vĩnh An báo cáo kết quả thực hiện công tác chuyên môn HKI năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I.KẾT QUẢ CÔNG TÁC DẠY VÀ HỌC

1.Thực hiện quy chế chuyên môn

1.1.Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phổ thông

Căn cứ:

Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (đối với lớp 6); Văn bản số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục- Đào tạo về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra;

Công văn số 4068/BGDĐTGDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016- 2017; số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện triển khai mô hình trường học mới; số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; số1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định và đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016- 2017; số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục-Đào tạo về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28 /7/2023 của BGDĐT về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Công văn số 2156/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2023 của Sở GDĐT Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Thực hiện Báo cáo số 666/BC-UBND ngày 21/8/2023 của UBND huyện Vĩnh Bảo về Tổng kết nhiệm vụ năm học 2022-2023, triển khai nhiệm vụ 2023- 2024.

Mỗi môn học được xây dựng kế hoạch GD đảm bảo 18 tuần bắt đầu từ ngày 06/9/2022 và kết thúc ngày 14/01/2023. Tất cả GV tham gia giảng dạy đã và đang hoàn thành chương trình HKI.

Xây dựng các tiết dạy chủ đề theo hướng chủ đề môn học, nội môn và liên môn, giảm tải các đơn vị kiến thức đảm bảo phù hợp với đặc thù môn học. Các tiết dạy học theo chủ đề được đưa vào kế hoạch GD và thực hiện trong các tiết học chính khóa trên lớp theo kế hoạch từng tuần.

Trường đăng ký 01 chuyên đề SHCM cấp huyện môn HĐTN: “ Ảnh hưởng tâm lí đám đông... ” dự kiến thực hiện vào tháng 02.

GV xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS thông qua việc thiết kế các hoạt động trong bài dạy ở trên lớp và ngoài lớp học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho HS.

GV dạy các môn học thuộc lĩnh vực KHTN đăng kí các tiết học trải nghiệm Stem, Steam để thực hiện chương trình phổ thông 2018.

* *Hạn chế*: Việc thực hiện các chủ đề dạy học, dạy học Stem, Steam còn nhiều bất cập, chưa thực sự có hiệu quả do csvc, kinh phí và đối tượng HS... chưa thể đáp ứng được yêu cầu tối đa để thực hiện...

* *Giải pháp*: Tiếp tục triển khai các tổ, nhóm SHCM thực hiện các tiết dạy học theo chủ đề môn học, HĐ GS Stem, Steam có hiệu quả, chi phí ít kinh phí có hiệu quả GD cao...

1.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Đổi mới PP, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất năng lực người học thông qua các hoạt động đổi mới kiểm tra, đánh giá và các hoạt động GD trên lớp và sau lớp học. Trên lớp học hướng dẫn HS tìm tòi khám phá tri thức thông qua các hoạt các nhân và làm việc nhóm. Các bài học tự học: GV chú trọng hướng dẫn HS tự học, tự tìm tòi, nghiên cứu bài học ở những tiết học tự học có hướng dẫn và đọc thêm nhằm phát triển cho HS các năng lực tự đọc, tự học tự tìm tòi khám phá tri thức một cách chủ động. Hình thành các phẩm chất yêu nước, tinh thần tự lập, đoàn kết ... cho HS.

Về cơ bản, các đ/c giáo viên đã tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; GV ở 1 số bộ môn tích cực ứng dụng CNTT, xây dựng kế hoạch phát động GV làm đồ dùng dạy học để hưởng ứng cuộc thi làm đồ dùng DH của PGD phát động, đa số GV sử dụng đồ dùng

dạy học trong giảng dạy, khai thác đồ dùng, tranh ảnh điện tử đưa vào bài dạy.

Nhiều tiết dạy học trên lớp đã thể hiện được khá tốt kỹ thuật dạy học mới. Nhìn chung đội ngũ giáo viên của trường đã tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học, có tinh thần cầu thị.

Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp khối 6,7,8 được lập kế hoạch theo môn học thực hiện trong suốt năm học.

Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp khối 9 được lập kế hoạch theo chủ điểm thực hiện mỗi tháng từ 1 đến 2 hoạt động trong suốt năm học.

KQ đạt được:

Tổ chức được 02 chuyên đề TN theo KHGD các tiết trên lớp học buổi sáng và ngoại khóa.

Tổ chức được chuyên đề HĐTN thực tế toàn trường vào **ngày 19/01/2023 khối 6,7 tại Quang Ninh và khối 8,9 tại Nam Định.**

Công tác giáo dục định hướng STEM: Xây dựng bài học Stem trong chương trình chính khóa thể hiện trên KHGD các bộ môn KHTN, GV nghiên cứu tài liệu về giáo dục định hướng STEM. BGH, tổ KHTN Xây dựng kế hoạch chuẩn bị Ngày hội giáo dục STEM để tham gia ngày hội GDSTem do PGD tổ chức

* *Ưu điểm:* Hoạt động GD Stem được thực hiện ở các bài học môn KHTN giúp HS được rèn luyện và phát triển các kỹ năng ứng dụng, tính toán, định hướng nghề nghiệp... phù hợp với khả năng của bản thân trong tương lai.

* *Một số vấn đề còn tồn tại cần rút kinh nghiệm:* Việc tiếp cận đổi mới PPDH ở một số GV còn chậm, ngại đổi mới, áp dụng chưa thường xuyên trong giảng dạy. Việc đánh giá HS chưa thực sự động viên được HS tham gia quá trình tự đánh giá. Trong quá trình tổ chức dạy học trên lớp, giáo viên chưa thực sự tư vấn cho học sinh cách ghi chép vở, rèn chữ viết và chính tả, chưa hướng dẫn cụ thể học sinh cách sử dụng các phương tiện, đồ dùng dạy học...GD Stem còn gặp nhiều trở ngại về thời gian chuẩn bị và kinh phí để tạo ra sản phẩm...

1.3. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá.

BGH đã chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu Thông tư 26/ 2020 do Bộ GD ban hành kết hợp Thông tư 58 để đánh giá xếp loại HS các khối 9. Thông tư 22/ 2021 của BGD để đánh giá xếp loại Hs lớp 6,7,8.

Thực hiện đổi mới kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức nhằm phát triển năng lực của HS.

BGH đã xây dựng kế hoạch, triển khai tới toàn thể GV và động viên đôn đốc GV dự tập huấn đổi mới PPDH, KTĐG do PGD, SGD tổ chức. Phân công TT, nhóm trưởng trực tiếp kiểm soát ra đề KT hướng tới đánh giá theo năng lực HS. Các đề KT được phân công theo nhóm bộ môn ra theo ma trận và bản mô tả của SGD, đề được tập hợp thành ngân hàng đề, duyệt qua nhóm chuyên môn và BGH.

**Kết quả đạt được:* Giáo viên được tập huấn, SHCM để xây dựng đề kiểm tra của tất cả các môn học theo ma trận, bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng do SGD quy định đối với từng bộ môn. BGH kí duyệt đề,

- GV kiểm tra đảm bảo đủ đầu điểm quy định theo từng bộ môn theo Thông tư 26 và 58 sửa đổi, Thông tư 22 ban hành. Cơ bản các môn đã bám sát hướng dẫn và chuẩn KTKN khi đánh giá HS theo quá trình HT.

1.4. Việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm

- Công tác chỉ đạo: Ban giám hiệu cùng tổ trưởng và các nhóm trưởng chuyên môn chủ động lên kế hoạch sinh hoạt chuyên môn hàng tuần, hàng tháng. Phân công cụ thể các chuyên đề cho các tổ CM tập trung vào chuyên đề nghiên cứu bài học, và định hướng phát triển năng lực HS. Để tiện cho việc chuẩn bị của GV và kiểm tra của BGH của tổ CM các chuyên đề được xây dựng và đăng ký ngay đầu năm học tên chuyên đề, hình thức tổ chức, người thực hiện... được thống kê theo tuần, tháng. Trong các buổi SHCM, GV tham gia các ý kiến trong hội thảo, các tiết lên lớp chuyên đề cấp trường, cụm đều được đánh giá xếp loại Giỏi. Các hội thảo tổ chức cấp trường được đánh giá có hiệu quả cao.

- Các tổ nhóm chuyên môn cùng BGH đã phối hợp tổ chức thực hiện tốt lịch sinh hoạt chuyên đề của các nhóm, tổ CM từ cấp trường, cấp cụm.

***Kết quả đạt được như sau:**

- Tổ KHXX, KHTN đã thực hiện được 25 buổi SHCM tổ/ nhóm
- Tổ chức được 02 chuyên đề cấp cụm: 01 chuyên đề lên lớp nghiên cứu bài học môn HĐTN 8 đạt KQ cao. 01 chuyên đề XD ma trận đề kiểm tra bộ môn GDCD 8.

* Một số vấn đề tồn tại cần khắc phục: Việc SHCM các tổ chưa thật sôi nổi, tích cực, chưa tập trung đầu tư thời gian và đổi mới về hình thức tổ chức, vẫn chỉ dừng lại ở hội thảo và lên lớp thể hiện. Việc vận dụng đổi mới phương pháp, phương tiện dạy học hiện đại vào giảng dạy ở một số giáo viên còn chưa thường xuyên.

1.4. Chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học, giáo dục :

BGH xây dựng kế hoạch kiểm tra toàn diện GV: Phân công nhiệm vụ đến các tổ CM tiến hành kiểm tra đánh giá xếp loại GV lưu kết quả bằng hồ sơ thanh tra theo từng tháng về BGH. Đã KT được 28 / giáo viên đứng lớp theo kế hoạch (Cả GV thỉnh giảng học việc). Xếp loại Tốt là 28 đ/c.

Công tác quản lý hồ sơ chuyên môn: Triển khai đưa giáo án lên phần mềm hệ thống quản lý chuyên môn, đa số thực hiện nghiêm túc, đủ các quy định về HSCM, không tự quy định thêm hồ sơ ngoài quy định. Phân công kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn thường xuyên, định kì.

Hạn chế: Vẫn còn 1 vài GV đưa KH bài dạy lên hệ thống còn chậm thời gian quy định.

Công tác thanh kiểm tra chuyên môn: BGH kiểm tra HS sổ sách GV định kỳ 02 lần /HK I. Tổ CM kiểm tra, kí duyệt theo tuần, tháng.

- Phổ biến quy chế KTĐGHS theo Thông tư 26 và 58 đối với HS khối 9;

thực hiện theo TT22 đối với HS khối 6,7,8 chú trọng khâu đổi mới theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Xây dựng kế hoạch lấy các đầu điểm KTTX, quy định chấm trả, chữa bài cho học sinh theo đúng quy định và đúng tiến độ. Có thành lập tổ công tác ra đề, tổ chức ra đề thẩm định đề xây dựng ngân hàng đề của trường và của Phòng giáo dục.

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác dạy thêm học thêm: Đa số GV thực hiện đúng quy định theo văn bản hướng dẫn. Thực hiện chế độ thu chi DTHT đúng văn bản quy định.

* Một số vấn đề tồn tại cần khắc phục: Việc SHCM các tổ chưa thật đổi mới về hình thức tổ chức, cũng chỉ dừng lại ở hội thảo và lên lớp thể hiện. Việc vận dụng đổi mới phương pháp, phương tiện dạy học hiện đại vào giảng dạy ở một số giáo viên còn chậm.

Tổ chức các chuyên đề, hội thảo, hội thi: Thực hiện các tiết dạy theo chuyên đề ở các buổi SHCM tổ nhóm; Tổ chức hội thi GVĐG cấp trường tháng 10 đến tháng 11/2023 kết quả đạt được: Có 35 GV đạt danh hiệu GVĐG cấp trường.

- Có 01 GV dự thi GVĐG cấp thành phố vào tháng 02/2023 đạt loại Giỏi
- Có 01 GV dự thi GVĐG cấp huyện tháng 11 / 2023 đạt loại Giỏi

Công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ và triển khai tới toàn thể CB-GV ngay từ đầu năm học. Động viên tạo điều kiện cho CBGV đi học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ, tay nghề của PGD và SGD tổ chức. GV tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Cung cấp tài liệu, thiết bị cho các tổ CM phục vụ công tác bồi dưỡng. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo giúp GV được bồi dưỡng CM nghiệp vụ nâng cao tay nghề và PPGD.

Kết quả đạt được: Tay nghề GV được đánh giá khá cao qua các kỳ tự KT của Ban KT nội bộ.

Một số vấn đề tồn tại cần khắc phục: Bên cạnh đó còn một số giáo viên do tuổi cao nên việc tiếp cận đổi mới còn chậm, hạn chế về ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy.

2. Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục (Có phụ lục kèm theo)

3. Triển khai tổ chức các kì thi dành cho học sinh.

Tổ chức nghiên cứu KHKT dành cho HS ở cấp trường và cấp huyện đã triển khai tới các tổ chuyên môn, HS ngay từ cuối học kỳ 2 năm học trước, phân nhóm giao chỉ tiêu, lấy ý tưởng, chọn chủ đề. Đã có 07 sản phẩm chất lượng tốt để tham gia dự thi cấp huyện và 05 sản phẩm đạt giải cấp huyện (**04 giải Nhì; 06 giải Ba**).

4. Công tác bồi dưỡng HSG, phụ đạo yếu kém.

4.1. Công tác phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi

Xây dựng và triển khai nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng HSG đề ra. Phân loại HS ngay từ tháng 8, phân công giáo viên có tay nghề vững vàng phụ

trách bồi dưỡng các đội tuyển. Xây dựng KH chi tiết cho công tác bồi dưỡng, bố trí lịch, tạo ĐK về CSVC, tài liệu cho công tác dạy và học.

*Kết quả: Trong kỳ thi HSG cấp huyện tính đến thời điểm cuối HK1 đạt 42 giải cấp huyện: 02 giải Nhất; 08 giải Nhì; 20 giải Ba; 12 giải KK (chưa tính giải HS thi bơi, thi vật...). Bộ môn Lịch sử 9 đã có đột phá: Có HS tham gia thi và có HS lọt vào DS dự tuyển HSGTP; Môn CN9 vẫn phát huy được thế mạnh: có 02 HS lọt DS dự thi đội tuyển TP.

*Tồn tại cần khắc phục: Một số môn chưa có HS tham gia: Sinh, Lí, Hóa, Âm nhạc...

4.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

Đã phân loại đối tượng HS để bồi dưỡng, ngoài các buổi bồi dưỡng theo thỏa thuận với PHHS các giáo viên được phân công với tinh thần trách nhiệm cao vẫn tình nguyện tranh thủ thời gian sau các tiết học giao bài, kiểm tra, bồi dưỡng những HS tiếp thu chậm và yếu nhằm giúp HS thoát điểm liệt khi thi và làm bài kiểm tra.

5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HS:

Liên Đội lên kế hoạch hoạt động chi tiết, khoa học theo từng tháng kèm biểu mẫu đánh giá thi đua, thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền ngoại khóa, ký cam kết ATGT, cam kết không sử dụng, tàng trữ pháo nổ... Tổ chức biểu dương gương người tốt, việc tốt.

Chuyên môn chỉ đạo giáo viên thực hiện dạy kỹ năng sống lồng ghép trong tiết học hoặc hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tập trung giáo dục học sinh các giá trị từ đó hình thành các kỹ năng sống như: kỹ năng hợp tác làm việc theo nhóm, kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng trao đổi ý kiến, kỹ năng tham gia giao thông, kỹ năng biết tự bảo vệ.

Nhà trường chỉ đạo Liên đội tổ chức các hoạt động về: Mái ấm tình thương, lá lành đùm lá rách, các hoạt động nhân đạo từ thiện quyên góp từ thiện... các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho tất cả các em được tham gia.

6. Việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018

Cán bộ quản lý nhà trường tham gia tập huấn CTGDPT 2018 đã hoàn thành các modul 1 đến 9.

38 GV hoàn thành tập huấn các modul từ 01 đến 09.

Nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các buổi SHCM theo hướng nghiên cứu bài học theo Chương trình GDPT 2018 ở các môn học lớp 6,7,8 giúp giáo viên nắm được cấu trúc chương trình tổng thể và số tiết quy định theo từng bộ môn, kiến thức cần khai thác của từng bài học.

Tiến hành rà soát cơ sở vật chất và các thiết bị dạy học để đảm bảo cho chương trình GDPT 2018, lập danh sách giáo viên tập huấn SGK mới do PGD, SGD, BGD tổ chức để tham gia giảng dạy lớp 6,7,8 chương trình GDPT 2018

năm học 2023-2024.

Hiện tại nhà trường có: + 06 đ/c GV đã học BDCM do SDG tổ chức dạy tích hợp môn KHTN.

+ 09 đ/c GV đã học BDCM do SDG tổ chức dạy tích hợp môn LS-ĐL.

7. Công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và THPT:

Chỉ đạo GV bộ môn dạy lồng ghép GDHN nghề nghiệp phù hợp với từng môn học, GV dạy HĐTN hướng nghiệp và HĐNGLL đối với lớp 9 (Có PPCT kèm theo) thiết kế tiết dạy hướng nghiệp hướng cho học sinh tìm hiểu về tình hình phát triển kinh tế của đất nước, của địa phương, về thị trường lao động, về nghề nghiệp và nơi đào tạo nghề giúp học sinh tự đánh giá bản thân và quyết định chọn nghề một cách có ý thức.

Trong mỗi năm học, nhà trường tổ chức 03 buổi họp phụ huynh: đầu năm, cuối học kỳ I và cuối học kỳ II. Giáo viên chủ nhiệm các khối lớp cũng dành thời gian để trao đổi với các phụ huynh về khả năng, sở thích và cá tính của từng em học sinh trong lớp và tư vấn cho phụ huynh nên chọn ngành nghề nào phù hợp với nguyện vọng và năng lực của các em. Giúp cho học sinh biết chọn hướng học, chọn nghề phù hợp với bản thân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đã đạt được

- Nhà trường đã tập trung cao trong việc chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2023-2024, duy trì được nền nếp hoạt động dạy học trong nhà trường;
- Đội ngũ các thầy cô giáo đã có nhiều cố gắng, trách nhiệm với công việc được giao, giảng dạy, áp dụng Công nghệ vào giảng dạy tương đối tốt, nâng cao được hiệu quả giờ dạy và quản lý học sinh.
- Công tác đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh được coi trọng.
- Công tác xã hội hoá giáo dục và công tác phổ cập giáo dục tiếp tục được duy trì và phát triển. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được tập trung đầu tư theo hướng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với việc thực hiện mục tiêu quốc gia về nông thôn mới;
- Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường và có nhiều đổi mới; nề nếp kỉ cương, kỉ luật trách nhiệm công vụ có nhiều chuyển biến; thu chi tài chính đúng quy định; quy chế dân chủ được thực hiện tốt. Công tác thi đua khen thưởng có nhiều đổi mới, xây dựng được cụ thể chi tiết các tiêu chí thi đua khen thưởng, động viên được CBGVNV và HS.
- Chất lượng giáo dục toàn diện được chú trọng, công tác phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi được quan tâm đạt chất lượng và số lượng cao, môn Công nghệ có 02 HS vào vòng thi HSG thành phố, môn Lịch sử có 01 HS được lọt vào danh

sách thi chọn dự thi cấp TP góp phần cho việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.

2. Hạn chế cần khắc phục cho học kì 2

- Việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh tuy đã được quan tâm, song vẫn còn một bộ phận giáo viên chuyên biến còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

- Năng lực về sử dụng CNTT ở một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

- Nội dung sinh hoạt tổ-nhóm chưa phong phú để góp phần nâng cao chất lượng dạy - học;

- Một số bậc cha mẹ học sinh thiếu quan tâm chăm lo đến học tập của con em, có khi bắt lực trong việc dạy con em.

Nguyên nhân chính dẫn đến tồn tại yếu kém:

- Công tác quản lí, điều hành chỉ đạo của BGH thiếu tính quyết liệt, công tác kiểm tra còn chưa thường xuyên.

- Một số ít giáo viên chưa thực sự tâm huyết, tích cực, sáng tạo trong công tác quản lý và giảng dạy, chưa chú trọng trong giáo dục đạo đức HS.

- Một bộ phận cha mẹ HS chưa thực sự quan tâm đến việc học tập con em mình.

- Công tác phong trào chưa mạnh, chưa thu hút được giáo viên và học sinh.

- Do thiếu nhiều giáo viên, nhân viên nên áp lực công việc nhiều ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

Nơi nhận:

- BGH, TỔ CM;

- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hà

